

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam**

## CỤC TRƯỞNG CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;*

*Quyết định số 3119/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng và Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Văn phòng Bộ;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Cục CNTT&DLTNMT;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Ngọc Lâm**

## KẾ HOẠCH

### **Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐBĐVN ngày 31 tháng 12 năm 2020  
của Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam)*

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50-NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Quyết định 3196/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 964/QĐ-BTNMT ngày 17/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 1123/QĐ-BTNMT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Quyết định số 1329/QĐ-BTNMT ngày 17/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Kế hoạch hành động số 777-KH/BCSĐTNTM ngày 09/09/2020 của Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về "Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư" và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị;

- Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 của ngành tài nguyên và môi trường;

- Quyết định số 3119/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **II. MỤC TIÊU**

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với các dịch vụ: cấp giấy phép hoạt động đo đạc bản đồ, chứng chỉ hành nghề đo đạc bản đồ, cung cấp thông tin dữ liệu sản phẩm đo đạc bản đồ thuộc danh mục bí mật Nhà nước; mức độ 4 đối với dịch vụ: cung cấp thông tin dữ liệu sản phẩm đo đạc bản đồ không thuộc danh mục bí mật Nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện việc tích hợp dịch vụ công với Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 80% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ công việc tại Cục được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 80% báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê của Cục được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng.

- 50% cuộc họp trên môi trường trực tuyến, 80% cuộc họp sử dụng tài liệu điện tử thay thế cho tài liệu giấy.

- Xử lý điều hành, tác nghiệp hành chính trong Cục hoàn toàn trên môi

trường mạng; 100% công chức, viên chức sử dụng thường xuyên thư điện tử trong công việc.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản cần phổ biến được đăng tải công khai trên môi trường mạng.

- Tiếp tục bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình 4 lớp; 100% máy chủ, máy trạm của Cục được triển khai giải pháp phòng chống mã độc; 100% hệ thống thông tin cấp độ 3, 4, hệ thống thông tin quan trọng quốc gia được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục được đào tạo, hướng dẫn về kỹ năng số và nâng cao nhận thức, trình độ đảm bảo an toàn thông tin.

- Tiếp tục kiện toàn hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Cục.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.

- Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý hoạt động và cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử của Cục.

- Tham gia xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá... tạo điều kiện thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai vận hành Chính phủ điện tử, thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

- Tham gia xây dựng các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tham gia nghiên cứu, tạo lập cơ chế, điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia tiến trình chuyển đổi số, phát triển dữ liệu, cung cấp dịch vụ số... về đo đạc và bản đồ.

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số: 27/2019/NĐ-CP trong đó sửa đổi quy định các thủ tục hành chính cấp giấy phép, cấp chứng chỉ đảm bảo thực hiện liên thông trên môi trường mạng.

#### **2. Phát triển hạ tầng số**

- Tiếp tục duy trì, vận hành, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, các cơ sở dữ liệu, các phần mềm, hệ thống hiện có về đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền quản lý của Cục.

- Thực hiện việc chuyển đổi mạng internet sang Ipv6 (Internet protocol version 6) theo kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Phát triển các hệ thống nền tảng**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ, kết nối cơ sở dữ liệu về đo đạc và bản đồ với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường, cơ sở dữ liệu các bộ, ngành, địa phương.

- Triển khai, áp dụng các hệ thống nền tảng quản trị, các dịch vụ, ứng dụng phân tích, xử lý và khai thác sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **4. Phát triển dữ liệu**

- Tiếp tục tham gia xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu nội bộ; kết nối, liên thông với hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương phục vụ quản lý nhà nước.

- Tham gia tạo lập, vận hành hệ sinh thái số, cung cấp dữ liệu đầu vào cơ bản, cần thiết cho các nhu cầu của các ngành kinh tế, xã hội, cộng đồng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia.

- Huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, cộng đồng hoạt động xây dựng dữ liệu số, cung cấp dịch vụ số... về đo đạc và bản đồ.

### **5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ của Chính phủ điện tử**

- Duy trì, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành: Công thông tin điện tử Cục, Cung cấp dịch vụ công, Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử; kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Duy trì cung cấp dịch vụ công trực tuyến về đo đạc và bản đồ theo quy định.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.

### **6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin**

- Duy trì, vận hành các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định.

- Phối hợp với Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường và các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin để xử lý khi có sự cố xảy ra.

- Ưu tiên nguồn lực bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin quan trọng của ngành, quốc gia.

## **7. Phát triển nguồn nhân lực**

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách về lĩnh vực công nghệ thông tin của Cục, các đơn vị trực thuộc Cục.

- Nâng cao nhận thức, phổ biến đến các đơn vị trực thuộc Cục về các lĩnh vực: an ninh, an toàn, bảo mật, chống tin tặc; Tập huấn về quản lý dự án công nghệ thông tin, phân tích và thiết kế hệ thống theo các quy định đã ban hành.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, hội thảo về ứng dụng các công nghệ mới (WebMap; WebGIS, dữ liệu lớn) trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh nâng cao nhận thức; tương tác với người dân, doanh nghiệp trong phát triển Chính phủ điện tử**

- Quán triệt, nâng cao nhận thức về phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, gắn với các chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị trực thuộc Cục; là phương tiện để công khai, minh bạch hoạt động hành chính nhà nước, phục vụ, làm hài lòng người dân và doanh nghiệp. Đổi mới phương thức hoạt động, xây dựng văn hóa làm việc phù hợp với quá trình phát triển Chính phủ số.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp trong vận hành Chính phủ điện tử, chuyển đổi số.

### **2. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ**

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ban hành đầy đủ các văn bản, cơ chế phục vụ quản lý và thực hiện kế hoạch:

- Các văn bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính.

- Các văn bản quy định, chuẩn kỹ thuật về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ phục vụ công tác quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ.

- Tăng cường hướng dẫn áp dụng, triển khai các quy định liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong Cục.

- Tiến hành chuyển giao, đào tạo, đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ thông tin trong điều hành tác nghiệp, phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc giúp nâng cao năng lực công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, công chức, viên chức của Cục, tiết kiệm thời gian, chi phí.

### **3. Hợp tác quốc tế**

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, thăm quan, học tập học hỏi kinh nghiệm, công nghệ, mô hình triển khai; tổ chức các hội thảo, các diễn đàn quốc tế về trao đổi,

chia sẻ về chuyển đổi số lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

- Tổ chức hợp tác sâu, rộng với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các quốc gia trên thế giới trong việc tài trợ, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao, thử nghiệm các giải pháp về chuyển đổi số lĩnh vực đo đạc và bản đồ.

#### **4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin**

- Thực hiện các chính sách ưu tiên thiết thực trong thu hút, ưu đãi, bố trí, đào tạo, sử dụng, nhân lực, cán bộ kỹ thuật về công nghệ thông tin theo quy định.

- Ưu tiên thích đáng, bố trí các nguồn lực cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm tiến độ và hiệu quả của các nhiệm vụ phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Danh mục các dự án, nhiệm vụ**

Danh mục các dự án, nhiệm vụ chủ yếu triển khai kế hoạch tại Phụ lục Danh mục nhiệm vụ, dự án kèm theo Kế hoạch này.

#### **2. Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí thực hiện là: 184.836 triệu đồng, bao gồm kinh phí của các dự án, nhiệm vụ chuyên môn, trong đó có một phần chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể tại Phụ lục Danh mục nhiệm vụ, dự án kèm theo Kế hoạch này.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng Cục**

- Làm đầu mối giúp Cục trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm tham mưu về kỹ thuật để triển khai Kế hoạch; đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ, mục tiêu, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cải tiến, chuẩn hóa và áp dụng các quy trình hành chính của của Cục, thúc đẩy ứng dụng các hệ thống phục vụ quản lý hành chính, chỉ đạo, điều hành của Bộ, của Cục.

- Hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Cục trong việc xây dựng, xác định giải pháp công nghệ, chuyên môn kỹ thuật; phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính tham gia thẩm định, đề xuất điều chỉnh, bổ sung và thực hiện các dự án, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Duy trì, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của của Cục; bảo đảm an toàn, hoạt động thông suốt theo quy định; cập nhật thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của Cục.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ 06 tháng và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch theo theo hướng dẫn và yêu cầu của Bộ.

## **2. Phòng Tổ chức cán bộ**

- Tham mưu gắn kết công tác cải cách hành chính với hiện đại hóa hành chính trong các đơn vị thuộc Cục.

- Phối hợp với Văn phòng Cục tham mưu, đề xuất với Cục trưởng kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin tại các đơn vị trực thuộc Cục.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất về chế độ đãi ngộ đặc thù cho đội ngũ công chức, viên chức có trình độ chuyên môn công nghệ thông tin thuộc Cục.

## **3. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan ưu tiên xem xét các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin; thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án, nhiệm vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cục theo quy định.

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Cục quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí các dự án trong Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

## **4. Các đơn vị trực thuộc Cục**

- Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình.

- Tổ chức triển khai theo các nội dung của Kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về việc triển khai, thực hiện các dự án, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả các dự án được giao, báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

- Bố trí, phân công nhân sự phụ trách công nghệ thông tin phù hợp, đảm bảo chất lượng hiệu quả trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính của đơn vị.

- Báo cáo định kỳ 06 tháng và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch theo theo hướng dẫn và yêu cầu của Cục./.

**CỤC TRƯỞNG**

**Hoàng Ngọc Lâm**

## Phụ lục

**Danh mục nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số năm 2021 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐBĐVN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổng dự toán	Dự kiến kinh phí 2021	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
<b>A</b>	<b>DỰ ÁN, NHIỆM VỤ CHUYỂN TIẾP</b>					
1	Đầu tư hạ tầng xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia phục vụ xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia và Chính phủ điện tử.	2020-2023	398.000	150.000	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Thuộc Đề án Xây dựng, hoàn thiện CSDL nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia
2	Dự án "Bổ sung, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý các tỷ lệ khu vực các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Bộ (từ Thừa Thiên Huế trở ra)".	2019-2021	159.273	10.000	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	
3	Dự án "Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống hồ sơ, bản đồ địa giới địa hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính"	2012-2020	466.845	20.000	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	
4	Thiết kế kỹ thuật - dự toán "Xây dựng Cổng thông tin không gian địa lý Việt Nam và tích hợp dữ liệu khung" (Phiên bản thử nghiệm).	2019-2021	4.926	2.370	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	
5	Xây dựng bộ bản đồ chuẩn và cơ sở dữ liệu bản đồ biên giới quốc gia Việt Nam - Lào.	2018-2023	39.700	2.366	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổng dự toán	Dự kiến kinh phí 2021	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
<b>B</b>	<b>DỰ ÁN, NHIỆM VỤ MỞ MỚI</b>					
1	Dự án “Xây dựng bổ sung, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý các tỉnh Nam Trung Bộ và miền Nam (từ Đà Nẵng trở vào)”.		100	100	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Thuộc Đề án Xây dựng, hoàn thiện CSDL nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.068.844</b>	<b>184.836</b>		